

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19/7/2024

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tào Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Thúy

2. Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 về “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXX- ST ngày 10 tháng 04 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/QĐ-HPT ngày 03/7/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Kim T, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bờ Càng, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Lâm Hải S, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh HA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 13/6/2024 và lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Ngô Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lâm Hải S xây dựng hôn nhân với nhau vào năm 2017, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Thời gian đầu vợ chồng chị sống hạnh phúc, đến năm 2023 vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, sống không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau và hiện tại không còn chung sống với nhau. Nay chị xét thấy, tình cảm vợ chồng chị không thể tiếp tục chung sống được nữa, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lâm Hải S.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 người con chung: Lâm Ngọc T, sinh ngày 12/12/2017 hiện đang ở với anh Lâm Hải S và cháu Lâm Ngọc H, sinh ngày 17/10/2022 hiện đang ở với ch, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu H, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Kim T xác định trong quá trình chung sống vợ chồng chị không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lâm Hải S trình bày: Anh và chị Ngô Kim T xây dựng hôn nhân với nhau vào năm 2017 có đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống vợ chồng anh có 02 người con chung tên: Lâm Ngọc Tr, sinh ngày 12/12/2017 hiện đang ở với anh S và cháu Lâm Ngọc H, sinh ngày 17/10/2022 hiện đang ở với chị T; về tài sản chung và nợ chung không có. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, chị T tự bỏ đi cho đến nay và hiện tại không còn chung sống với nhau. Nay xét thấy, tình cảm giữa anh và chị T không thể tiếp tục sống chung được nữa nên anh đồng ý ly hôn với chị T và được tiếp tục nuôi cháu Tr, còn cháu H giao con cho chị T tiếp tục nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng. Ngoài ra, anh không còn ý kiến gì khác.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật. Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng quy định pháp luật.

Về nội dung đề xuất: Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 51, Điều 55, Điều 81, 82, 83, 110, 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S.

- Về con chung: Giao cháu Lâm Ngọc T, sinh ngày 12/12/2017 cho anh S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Lâm Ngọc H, sinh ngày 17/10/2022 cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Ngô Kim T phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Ngô Kim T và bị đơn anh Lâm Hải S, địa chỉ ấp 15, xã Vĩnh HA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên toà, chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị T và anh S là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ.

Xét về nguyên nhân, chị T cho rằng trong quá trình chung sống với anh S là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, sống không hợp nhau thường xuyên cãi nhau và hiện tại vợ chồng chị không còn chung sống với nhau, nay chị xét thấy, tình cảm giữa vợ chồng chị không thể tiếp tục sống chung được nữa nên chị yêu cầu được ly hôn, phía anh S xác định trong quá trình chung sống do có sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hiện tại chị T tự bỏ nhà đi từ năm 2023 cho đến nay, nên anh đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững thì phải dựa trên cơ sở tự nguyện; vợ chồng phải biết, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng gia đình phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng chị không biết tôn trọng nhau để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc mà thường xuyên cãi nhau và hiện tại không còn chung sống với nhau và cũng không có liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng; điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa vợ chồng chị Tiếng và anh Sơn đã có xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S.

[3] Về quan hệ con chung: Chị T và anh S xác định quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung tên là Lâm Ngọc Tr, sinh ngày 12/12/2017, hiện đang ở với anh S, khi ly hôn anh S yêu cầu tiếp tục nuôi và cháu Lâm Ngọc H, sinh ngày 17/10/2022, hiện đang ở với chị T. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cháu Lâm Ngọc Tr đang sống với anh Lâm Hải S nên giao cho anh S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cháu Lâm Ngọc H, sinh ngày 17/10/2022, hiện đang ở với chị T nên giao cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T và anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Ngô Kim T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Kim T và anh Lâm Hải S.

2. Về con chung: Giao cháu Lâm Ngọc Tr, sinh ngày 12/12/2017 cho anh S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Lâm Ngọc H, sinh ngày 17/10/2022 cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh S và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Sơn và chị Tiếng không yêu cầu. Anh S, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Ngô Kim T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Ngô Kim T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005515 ngày 17/06/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các đương vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- UBND nơi đăng ký;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tào Ngọc Phụng

